

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch khuyến nông cấp tỉnh năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về Khuyến nông;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 75/2019/TT-BTC ngày 04/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông;

Căn cứ Thông tư số 60/2025/TT-BNNMT ngày 14/10/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện công tác khuyến nông cấp tỉnh, cấp xã;

Căn cứ Quyết định số 373/QĐ-BNN-KHCN ngày 17/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Chương trình Khuyến nông Trung ương giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 726/QĐ-BNN-KN ngày 24/02/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành các định mức kinh tế, kỹ thuật khuyến nông Trung ương; Quyết định số 1187/QĐ-BNN-KHCN ngày 03/5/2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quy định tạm thời “định mức dự toán xây dựng mô hình khuyến nông về tưới nước cho cây trồng cạn bằng biện pháp tưới phun mưa”;

Căn cứ Nghị quyết số 134/2020/NQ-HĐND ngày 01/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Sơn La; Nghị quyết số 88/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định một số mức chi về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 115/2025/NQ-HĐND, ngày 17/7/2025 của HĐND tỉnh Sơn La quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 29/2024/QĐ-UBND ngày 16/8/2024 của UBND tỉnh Sơn La ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật thực hiện các dự án, mô hình sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn tỉnh Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 2719/QĐ-UBND ngày 01/11/2025 của UBND tỉnh Sơn La Phê duyệt Chương trình khuyến nông địa phương giai đoạn 2026- 2030;

Quyết định số 3098/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND tỉnh về Phê duyệt Kế hoạch khuyến nông cấp tỉnh năm 2026;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 335/TTr-SNNMT ngày 02/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch khuyến nông cấp tỉnh năm 2026 tại Quyết định số 3098/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND tỉnh với những nội dung sau:

1. Thay đổi tên Cơ quan thực hiện: “Trung tâm Kỹ thuật nông nghiệp” thành “Trung tâm Khuyến nông và Chuyển đổi số”

2. Điều chỉnh, bổ sung nội dung, quy mô và địa điểm thực hiện:

- Chương trình Thông tin, tuyên truyền: Điều chỉnh nội dung số 01, mục A: Xây dựng 08 phóng sự khuyến nông/năm trên Báo - Đài Phát thanh Truyền hình Sơn La.

- Lĩnh vực trồng trọt (Bổ sung mới 02 mô hình, mục C):

+ Mô hình Trồng na tuần hoàn (Năm thứ nhất): Quy mô 02 ha; Địa điểm: xã Mai Sơn.

- Mô hình Trồng vải trứng (Năm thứ nhất): Quy mô 04 ha; Địa điểm: Xã Mường Bú và xã Chiềng Lao.

- Lĩnh vực chăn nuôi: Điều chỉnh địa điểm nội dung 2.1 mục C: Mô hình Chăn nuôi dúi mốc thương phẩm; Quy mô 2.000 con; Địa điểm: Các xã Phiêng Păn, Chiềng Khương, Huổi Một, Mường Giôn, Mường Chiên và phường Chiềng Sinh.

STT	Các chương trình, mô hình	ĐVT	Quy mô	Kinh phí Nhà nước hỗ trợ (nghìn đồng)	Địa bàn thực hiện
A	CHƯƠNG TRÌNH THÔNG TIN TUYÊN TRUYỀN				
1	Xây dựng Phóng sự khuyến nông và bài điểm giá thị trường trên Báo - Phát thanh Truyền hình Sơn La (08 phóng sự/năm)	Năm	1		Phạm vi trong tỉnh
C	XÂY DỰNG MÔ HÌNH CHUYỂN GIAO KHOA HỌC KỸ THUẬT			1.229.000	

I	MÔ HÌNH MỚI				
1	Lĩnh vực trồng trọt			1.229.000	
1.3	Mô hình Trồng na tuần hoàn (Năm thứ nhất)	Ha	02	780.000	Xã Mai Sơn
1.4	Mô hình Trồng vải trứng (Năm thứ nhất)	Ha	04	449.000	Mường Bú, xã Chiềng Lao
2	Lĩnh vực chăn nuôi, thủy sản				
2.1	Mô hình Chăn nuôi dúi mốc thương phẩm	Con	2.000		Xã Phiêng Pằn; Chiềng Khương; Huổi Một; Mường Giôn; Mường Chiên; Phường Chiềng Sinh

3. Kinh phí thực hiện đã được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 3188/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026.

Điều 2. Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 3098/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND tỉnh về Phê duyệt Kế hoạch khuyến nông cấp tỉnh năm 2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực X; Chủ tịch UBND các xã, phường; Giám đốc Trung tâm Khuyến nông và Chuyển đổi số và Thủ trưởng các ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, Phú 10b.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Công